

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2019/TLST- DSST ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị K, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số 46, ngách 27/11 phố B, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968.

Ông Nguyễn C, sinh năm 1961.

HKTT: Số 73 Phố K, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về công Nợ: Xác nhận ông Nguyễn C và bà Nguyễn Thị M còn nợ bà Trịnh Thị K tổng số tiền là 35.000.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng).

Trách nhiệm trả nợ: Chị Nguyễn Thị M và ông Nguyễn C có trách nhiệm thanh toán cho bà Trịnh Thị K số tiền 35.000.000.000 đồng. (Ba mươi lăm tỷ đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trịnh Thị K tự nguyện chịu 71.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà K đã nộp 71.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0001698 ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THA DS Tp Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương